

TỔ CHỨC TÁI HÒA NHẬP CỘNG ĐỒNG CHO NGƯỜI CHẤP HÀNH XONG ÁN PHẠT TÙ - THỰC TIỄN VÀ KINH NGHIỆM TẠI ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

LÊ DUY CƯỜNG

Khoa Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp,
Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I

Nhận bài ngày 20/01/2026. Sửa chữa xong 26/02/2026. Duyệt đăng 28/02/2026.

Abstract

Community reintegration plays a crucial role as the final stage determining the success or failure of the rehabilitation process, thereby contributing to the reduction of recidivism and the maintenance of social order and security. With its large geographical area, dense population, and still potentially complex crime situation, Thanh Hoa Province has made notable efforts in implementing support models for ex-prisoners. In this challenging yet deeply humane process, Thanh Hoa Provincial Police have played a core role by providing leadership, strategic advice, and direct implementation of effective management, educational, and support measures for former offenders, thereby helping them find a genuine path toward rehabilitation and lawful community life.

Keywords: Community reintegration, experience, management measures, People's Police, prison sentence.

1. Đặt vấn đề

Trong hệ thống pháp luật hình sự Việt Nam, hình phạt tù không chỉ nhằm mục đích trừng trị người phạm tội mà quan trọng hơn là giáo dục, cải tạo họ trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, hành trình trở về của những người chấp hành xong án phạt tù thường gặp không ít rào cản từ mặc cảm cá nhân đến sự kỳ thị của cộng đồng. Vì vậy, công tác tái hòa nhập cộng đồng đóng vai trò là “chặng cuối” quyết định sự thành bại của quá trình giáo dục cải tạo, góp phần giảm tỷ lệ tái phạm và giữ vững ổn định an ninh, trật tự [1, tr. 5-10]. Với đặc thù địa bàn rộng, dân số đông và tình hình tội phạm còn tiềm ẩn nhiều phức tạp, tỉnh Thanh Hóa đã có những nỗ lực đáng ghi nhận trong việc triển khai các mô hình hỗ trợ người lầm lỗi. Trong hành trình gian nan nhưng đầy tính nhân văn ấy, Công an tỉnh Thanh Hóa đóng vai trò là lực lượng nòng cốt, chủ trì tham mưu và trực tiếp triển khai các biện pháp quản lý, giáo dục [3, tr. 8]. Không chỉ dừng lại ở việc theo dõi biến động dân cư, lực lượng Công an còn sát cánh cùng các cấp chính quyền để tháo gỡ khó khăn về thủ tục pháp lý, hỗ trợ hướng nghiệp và xây dựng nhiều mô hình tiếp nhận, giúp đỡ người lầm lỗi hiệu quả thực sự trở thành điểm tựa vững chắc để những người từng lầm lỗi tìm thấy con đường phục thiện chân chính.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Ý nghĩa của việc tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành xong án phạt tù

Tái hòa nhập cộng đồng là một chủ trương lớn, thể hiện tính nhân văn sâu sắc của Đảng và Nhà nước. Đây không chỉ là trách nhiệm quản lý mà còn là quá trình giáo dục, cảm hóa, đồng hành để người chấp hành xong án phạt tù có cơ hội làm lại cuộc đời, xóa bỏ mặc cảm, tự ti, có việc làm và có chỗ đứng trong xã hội. Thực hiện tốt công tác này cũng chính là góp phần phòng ngừa, ngăn chặn tái phạm tội, giữ vững an ninh, trật tự ngay từ cơ sở, tạo môi trường ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội [2, tr. 20].

Email: leduycuong250892@gmail.com

Ý nghĩa của công tác này thể hiện như sau:

Thứ nhất, ý nghĩa nhân văn và quyền con người: Công tác tái hòa nhập cộng đồng cho người mãn hạn tù chính là minh chứng sống động nhất cho tinh thần “đánh kẻ chạy đi, không ai đánh người chạy lại” cao đẹp của dân tộc ta từ bao đời nay. Ý nghĩa đầu tiên và cũng là nhân văn nhất của quá trình này chính là giúp người lầm lỗi xóa bỏ mặc cảm, rũ bỏ tâm lý tự ti và những “bóng ma” mặc cảm tội lỗi để đủ dũng khí tự tin đối diện với xã hội. Khi cộng đồng mở lòng đón nhận, đó cũng là lúc chúng ta trao cho họ cơ hội thứ hai để làm lại cuộc đời, khẳng định quyền được sống, được lao động và cống hiến công bằng như mọi công dân khác, bất kể họ đã từng có một quá khứ lầm lạc. Chính sự bao dung, không định kiến ấy đã giúp họ cảm nhận sâu sắc rằng mình vẫn là một phần gắn bó của cộng đồng, từ đó khơi dậy lòng tự trọng và tạo ra động lực tự thân mạnh mẽ để họ nỗ lực sống tốt hơn, trở thành người có ích cho gia đình, xã hội.

Thứ hai, ý nghĩa về an ninh, trật tự xã hội: Bên cạnh giá trị nhân văn, việc tổ chức tái hòa nhập cộng đồng còn là mục tiêu quan trọng nhất đối với công tác quản lý nhà nước trong việc giữ gìn kỷ cương xã hội. Ý nghĩa then chốt của công tác này chính là khả năng kiểm chế tỷ lệ tái phạm một cách hiệu quả; bởi khi người mãn hạn tù có công ăn việc làm ổn định và nhận được sự đón nhận, sẽ chia từ hàng xóm láng giềng, họ sẽ ít có nguy cơ bị tung quẫn hay bị các đối tượng xấu lôi kéo quay lại con đường cũ. Hơn thế nữa, việc thực hiện tốt chính sách này còn góp phần trực tiếp vào việc ổn định địa bàn, giúp giảm bớt các “điểm nóng” về trật tự xã hội và triệt tiêu những mầm mống phát sinh tội phạm mới. Từ đó, một môi trường sống an toàn, lành mạnh hơn được hình thành cho người dân, đặc biệt là tại những địa bàn có đặc thù phức tạp và diện tích rộng như tỉnh Thanh Hóa.

Thứ ba, ý nghĩa về kinh tế - lao động: Thay vì để người chấp hành xong án phạt tù trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội, công tác tái hòa nhập đã góp phần chuyển hóa họ trở thành một nguồn lực lao động hữu ích. Thông qua các chính sách đào tạo nghề, hỗ trợ việc làm, người lầm lỗi được tiếp thêm sức mạnh để tự lực cánh sinh, có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nhằm tự nuôi sống bản thân, đồng thời phụ giúp gánh nặng kinh tế cho gia đình thay vì lún sâu vào bế tắc. Ý nghĩa này không chỉ dừng lại ở phạm vi cá nhân mà còn giúp giảm thiểu chi phí xã hội một cách đáng kể. Bằng việc giúp họ hoàn lương thành công, Nhà nước có thể tiết kiệm được nguồn ngân sách khổng lồ lẽ ra phải chi trả cho công tác giam giữ, xét xử tái phạm và giải quyết các hệ lụy xã hội phức tạp phát sinh nếu họ tái phạm tội.

Thứ tư, ý nghĩa trong việc xây dựng khối đại đoàn kết: Công tác tái hòa nhập cộng đồng còn mang ý nghĩa sâu sắc trong việc xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, bởi một hành trình hoàn lương thành công luôn đòi hỏi sự chung tay quyết liệt của toàn xã hội, từ vai trò nòng cốt của lực lượng Công an, sự sát sao của chính quyền địa phương đến các tổ chức đoàn thể và từng hộ gia đình. Quá trình này giúp gắn kết cộng đồng một cách chặt chẽ thông qua việc thiết lập những mạng lưới hỗ trợ, giám sát, giúp đỡ lẫn nhau, từ đó thắt chặt tình làng nghĩa xóm và tạo nên một môi trường bao bọc, sẻ chia. Quan trọng hơn, việc tổ chức tái hòa nhập hiệu quả còn giúp thay đổi nhận thức của dư luận, giúp xã hội có cái nhìn bao dung hơn, dần xóa bỏ những định kiến và sự kỳ thị khắt khe đối với người lầm lỗi. Đây chính là nền tảng vững chắc để xây dựng một xã hội văn minh, nơi tinh thần thượng tôn pháp luật luôn song hành cùng những giá trị nhân văn cao đẹp và giàu tình người.

2.2. Thực tiễn tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành xong án phạt tù tại địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Theo thống kê, từ năm 2020 đến 2025, các địa phương trong tỉnh đã tiếp nhận 8.468 người chấp hành xong án phạt tù trở về. Trung bình, mỗi năm toàn tỉnh Thanh Hóa có khoảng 2.000 người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương cư trú. Trong số này, gần 40% phạm những tội liên quan đến ma túy; hơn 20% phạm tội trộm cắp, cướp giật tài sản; trên 10% liên quan đến các hành vi gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích. Đây đều là những nhóm có nguy cơ tái phạm cao nếu không được quản lý, giáo dục và hỗ trợ kịp thời. Tính đến hết năm 2025, toàn tỉnh Thanh Hóa có 6.532 trường hợp thuộc diện quản lý tái hòa nhập cộng đồng. Riêng trong năm 2025, các địa phương đã tiếp nhận 1.511

trường hợp trở về địa phương, trong đó có 767 người chấp hành xong án phạt tù và 744 người được đặc xá trong hai đợt [5, tr. 20].

Trước thực tế đó, những năm qua, các cấp, ngành ở Thanh Hóa, nòng cốt là lực lượng Công an tỉnh đã chủ động triển khai nhiều giải pháp đồng bộ nhằm hỗ trợ người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng. Thông qua các mô hình, chương trình hỗ trợ tại cơ sở, lực lượng chức năng thường xuyên gặp gỡ, nắm bắt tâm tư, hoàn cảnh, nguyên nhân phạm tội của từng trường hợp để có biện pháp quản lý, giáo dục và giúp đỡ phù hợp.

Ngay sau khi tiếp nhận người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, lực lượng Công an tỉnh đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo các lực lượng, trong đó lực lượng Công an cơ sở là nòng cốt trực tiếp gặp gỡ, động viên, tổ chức ký cam kết chấp hành pháp luật; hướng dẫn đăng ký cư trú, làm Căn cước công dân và phối hợp với gia đình phân công trách nhiệm quản lý, giáo dục, giúp đỡ. Hàng tháng, lực lượng Công an cơ sở tiến hành rà soát, đánh giá mức độ tiến bộ của từng trường hợp; định kỳ 3 tháng, 6 tháng bổ sung hồ sơ quản lý, bảo đảm chặt chẽ và đúng quy định. Song song với công tác quản lý, giáo dục, Công an tỉnh Thanh Hóa đặc biệt chú trọng tham mưu cho các cấp, ngành trong đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù. Từ năm 2020 đến hết năm 2025, các ngành, địa phương đã giới thiệu 613 người vào làm việc tại những doanh nghiệp, công ty; hỗ trợ 568 người phát triển các nghề như chăn nuôi, trồng trọt, mộc, xây dựng... Qua đó giúp nhiều người có thu nhập ổn định, từng bước ổn định cuộc sống và hạn chế nguy cơ tái phạm. Thanh Hóa là một trong những địa phương triển khai sớm và hiệu quả Quyết định số 22 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác tái hòa nhập cộng đồng. Tiệc triển khai chính sách tín dụng theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã tạo nguồn lực quan trọng giúp người chấp hành xong án phạt tù có điều kiện phát triển kinh tế. Tính đến ngày 14/12/2025, tổng nguồn vốn phân bổ để thực hiện chính sách này trên địa bàn tỉnh đạt hơn 70 tỷ 795 triệu đồng, trong đó nguồn Trung ương là 30 tỷ 695 triệu đồng và ngân sách địa phương là 40 tỷ 100 triệu đồng. Nguồn vốn cơ bản đáp ứng nhu cầu vay vốn của người chấp hành xong án phạt tù. Đến nay, Ngân hàng Chính sách xã hội đã giải ngân cho 795 người vay với tổng số tiền 73 tỷ 880 triệu đồng để đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh [4, tr. 6].

Hiện nay, toàn tỉnh Thanh Hóa có 156 mô hình tái hòa nhập cộng đồng. Các mô hình này đang góp phần quan trọng trong việc hỗ trợ, giúp đỡ những người lầm lỗi, chấp hành xong án phạt tù, tha tù trở về địa phương xây dựng, phát triển kinh tế, trở thành người có ích cho xã hội, góp phần đẩy lùi tội phạm trên địa bàn. Trong đó có nhiều mô hình hay, hoạt động có hiệu quả như: mô hình “Doanh nghiệp với công tác tái hòa nhập cộng đồng”, “Cựu chiến binh với công tác tái hòa nhập cộng đồng”, “Quản lý, giáo dục, cảm hóa người được tha tù, đặc xá”, “Đoàn kết giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương”... Thông qua các mô hình này, những người có quá khứ lầm lỗi trên địa bàn tỉnh đã được quan tâm, quản lý, giáo dục, cảm hóa tiến bộ; tỉ lệ tái phạm tội đối với người chấp hành án hình sự tại cộng đồng chỉ chiếm khoảng 0,7%.

Từ thực tiễn tổ chức tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa với nòng cốt là lực lượng Công an tỉnh có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau đây:

2.2.1. Phát huy vai trò tham mưu và nòng cốt của lực lượng Công an cơ sở

Bài học kinh nghiệm đầu tiên và quan trọng nhất chính là sự chủ động của Công an tỉnh Thanh Hóa trong việc thực hiện tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác tái hòa nhập. Tại cơ sở, lực lượng Công an không chỉ dừng lại ở các thủ tục quản lý hành chính khô khan mà đã thực sự trở thành “người bạn đồng hành” tin cậy của những người lầm lỗi thông qua việc trực tiếp gặp gỡ, lắng nghe và nắm bắt sâu sát tâm tư, hoàn cảnh cụ thể của từng trường hợp. Chính việc duy trì chế độ rà soát, đánh giá định kỳ (3 tháng, 6 tháng) đã giúp hồ sơ quản lý luôn được cập nhật chặt chẽ và khoa học. Đây là cơ sở then chốt để các lực lượng chức năng đưa ra những biện pháp giáo dục, hỗ trợ “đúng người, đúng thời điểm”, giúp giải quyết kịp thời những vướng mắc phát

sinh trong quá trình tìm lại nẻo thiện của người chấp hành xong án phạt tù.

2.2.2. Cá nhân hóa công tác giáo dục, cảm hóa dựa trên đặc điểm tội phạm

Từ thực tiễn quản lý, với số liệu phân tích cụ thể cho thấy gần 40% người trở về phạm các tội liên quan đến ma túy và hơn 20% phạm tội trộm cắp, cướp giật tài sản, Công an tỉnh Thanh Hóa đã rút ra bài học kinh nghiệm đắt giá về việc phân loại đối tượng để xây dựng phương pháp tiếp cận, cảm hóa phù hợp. Thay vì áp dụng một mô hình giáo dục rập khuôn, lực lượng chức năng đã đi sâu phân tích đặc điểm tâm lý và nguy cơ tái phạm riêng biệt của từng nhóm tội danh; từ đó phối hợp chặt chẽ với gia đình, chính quyền cơ sở để xây dựng lộ trình quản lý “cá nhân hóa”. Đối với nhóm tội phạm ma túy, trọng tâm là sự giám sát kết hợp hỗ trợ y tế, cai nghiện; trong khi với nhóm trộm cắp, ưu tiên hàng đầu là định hướng nghề nghiệp và tạo sinh kế. Chính tư duy quản lý khoa học, sát thực tế này đã giúp công tác tái hòa nhập không còn là phong trào hình thức, mà trở thành một giải pháp căn cơ để ngăn chặn tội phạm từ sớm, từ xa.

2.2.3. Giải quyết “nút thắt” kinh tế bằng chính sách tín dụng đột phá

Kinh nghiệm thành công của Thanh Hóa trong công tác tái hòa nhập cộng đồng chính là việc lực lượng Công an đã chủ động tham mưu, phối hợp triển khai sớm và cực kỳ hiệu quả Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù. Đây không chỉ là một chính sách kinh tế mà còn là “chiếc phao cứu sinh” kịp thời dành cho những người đang loay hoay tìm đường hoàn lương. Đặc biệt, Thanh Hóa đã để lại bài học sâu sắc về việc huy động nguồn lực: Tính đến cuối năm 2025, tổng nguồn vốn phân bổ để thực hiện chính sách này trên địa bàn tỉnh đạt con số ấn tượng hơn 70 tỷ 795 triệu đồng. Điều đáng nói là ngân sách địa phương đã đóng góp tới 40,1 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng lớn hơn cả nguồn vốn từ Trung ương (30,695 tỷ đồng). Con số này không chỉ là những giá trị tài chính khô khan, mà nó minh chứng cho sự quyết tâm chính trị cao độ và tư duy hành động quyết liệt của lãnh đạo tỉnh Thanh Hóa. Việc ưu tiên nguồn lực địa phương cho thấy tầm nhìn chiến lược: Đầu tư cho tái hòa nhập cộng đồng chính là đầu tư cho an sinh xã hội và sự bình yên bền vững của quê hương.

Hiệu quả thực tế của chính sách tín dụng tại Thanh Hóa được minh chứng sinh động qua những con số biết nói: khi 795 người chấp hành xong án phạt tù được tiếp cận nguồn vốn vay tổng cộng gần 74 tỷ đồng, họ đã thực sự có trong tay chiếc “cần câu” vững chãi để bắt đầu lại cuộc đời. Từ nguồn vốn này, nhiều người đã mạnh dạn đầu tư vào chăn nuôi, trồng trọt, xưởng mộc hay các cơ sở sản xuất kinh doanh, biến những dự định hoàn lương thành hiện thực sinh động. Chính nguồn thu nhập ổn định cùng với thành quả lao động chân chính đã trở thành “bức tường ngăn” hữu hiệu nhất, giúp họ đủ bản lĩnh khước từ sự lôi kéo của các đối tượng xấu và kiên định trên con đường phục thiện. Điều này khẳng định rằng: khi cái đói, cái nghèo được đẩy lùi bằng sự tiếp sức kịp thời về kinh tế, nguy cơ tái phạm tội cũng tự khắc được triệt tiêu tận gốc rễ.

2.2.4. Xây dựng và nhân rộng các mô hình cộng đồng tự quản đa dạng

Sự tồn tại và phát triển mạnh mẽ của 156 mô hình tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, tiêu biểu như các mô hình: “Doanh nghiệp với công tác tái hòa nhập” hay “Cựu chiến binh giúp đỡ người lầm lỗi”, đã minh chứng cho bài học kinh nghiệm đắt giá về việc xã hội hóa công tác giáo dục, cảm hóa người lầm lỗi. Thay vì để các chiến sĩ Công an đơn độc trên hành trình cảm hóa người lầm lỗi, tỉnh đã chủ động huy động sức mạnh tổng hợp từ nhiều tổ chức đoàn thể và cộng đồng doanh nghiệp. Sự vào cuộc quyết liệt của Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ cùng các doanh nghiệp địa phương đã tạo nên một “cánh tay nối dài”, giúp lực lượng chức năng không chỉ quản lý tốt về mặt hành chính mà còn sâu sát trong việc hỗ trợ tâm lý, định hướng nghề nghiệp và tạo ra sinh kế thực tế. Chính sức mạnh từ khối đại đoàn kết này đã biến các rào cản mặc cảm thành sự sẻ chia, giúp những người từng lầm lỗi tìm thấy điểm tựa vững chắc ngay tại nơi họ sinh sống... Kết quả là tỷ lệ tái phạm tội đã giảm xuống mức ấn tượng, chỉ còn khoảng 0,7%, khẳng định rằng khi xã hội mở lòng và cùng hành động, con đường hoàn lương của người lầm lỗi sẽ trở nên bằng phẳng, bền vững hơn bao giờ hết.

2.2.5. Chủ động hỗ trợ pháp lý và đào tạo nghề ngay từ đầu

Từ thực tiễn tại Thanh Hóa cho thấy, bài học kinh nghiệm quan trọng được rút ra chính là sự đồng bộ trong phối hợp liên ngành, tạo nên một quy trình hỗ trợ khép kín và kịp thời cho người lầm lỗi. Ngay sau khi tiếp nhận người chấp hành xong án phạt tù trở về, lực lượng Công an đã không làm việc đơn độc mà chủ động phối hợp cùng những cơ quan chức năng để triển khai song hành các biện pháp hỗ trợ thiết thực. Việc hướng dẫn đăng ký cư trú và làm Căn cước công dân được thực hiện nhanh chóng nhằm khôi phục tư cách pháp lý cho công dân, đồng thời tạo tiền đề để các ngành chức năng thực hiện ngay công tác tư vấn, đào tạo và giới thiệu việc làm. Sự phối hợp nhịp nhàng này không chỉ giúp cắt giảm các thủ tục hành chính rườm rà mà còn tạo ra một “điểm tựa” toàn diện, giúp người trở về cảm nhận được sự quan tâm của chính quyền, từ đó sớm ổn định cuộc sống và tránh xa các nguy cơ tái phạm tội. Kết quả ấn tượng với hơn 600 người được giới thiệu vào làm việc tại các doanh nghiệp và gần 600 người khác được hỗ trợ phát triển kinh tế hộ gia đình (như chăn nuôi, trồng trọt, nghề mộc...) đã khẳng định một chân lý: Công tác tái hòa nhập cộng đồng chỉ thực sự thành công và bền vững khi người chấp hành xong án phạt tù có cơ hội thực tế để tham gia vào thị trường lao động. Khi gánh nặng về thủ tục pháp lý được tháo gỡ và “cánh cửa” sinh kế được mở ra, người lầm lỗi mới có điểm tựa vững chắc để đoạn tuyệt với quá khứ, nỗ lực trở thành người có ích.

3. Kết luận

Tái hòa nhập cộng đồng là một chủ trương lớn, thể hiện tính nhân văn sâu sắc của Đảng và Nhà nước. Đây không chỉ là trách nhiệm quản lý mà còn là quá trình giáo dục, cảm hóa và đồng hành để người chấp hành xong án phạt tù có cơ hội làm lại cuộc đời, xóa bỏ mặc cảm, tự ti, có việc làm, có chỗ đứng trong xã hội. Thực hiện tốt công tác này cũng chính là góp phần phòng ngừa, ngăn chặn tái phạm tội, giữ vững an ninh, trật tự ngay từ cơ sở, tạo môi trường ổn định để phát triển kinh tế - xã hội. Qua thực tiễn triển khai tại địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2020-2025, có thể thấy rằng khi có sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, với lực lượng Công an nhân dân làm nòng cốt, những rào cản về mặc cảm và kỳ thị đã dần được xóa bỏ. Những con số ấn tượng về nguồn vốn tín dụng theo Quyết định số 22, sự hình thành của 156 mô hình tự quản và tỷ lệ tái phạm thấp kỷ lục (0,7%) là minh chứng hùng hồn cho hướng đi đúng đắn của tỉnh. Bài học về sự chủ động tham mưu, phân loại đối tượng khoa học và xã hội hóa nguồn lực tại Thanh Hóa chính là những kinh nghiệm quý báu có thể nhân rộng. Hành trình hoàn lương dù còn nhiều gian nan nhưng với sự đồng hành sát sao của lực lượng Công an và sự bao dung của cộng đồng, những người lầm lỗi sẽ thực sự tìm thấy “cánh cửa” để trở về, đóng góp sức mình vào sự phát triển bền vững của quê hương.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Công an (2023). *Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Lý luận và thực tiễn tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành xong án phạt tù - những vấn đề đặt ra trong tình hình hiện nay”*, Hà Nội.
- [2] Bộ Công an (2024). *Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Hoàn thiện chính sách, pháp luật về tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành xong án phạt tù”*, Thừa Thiên Huế.
- [3] Công an tỉnh Thanh Hóa (2025). *Báo cáo tổng kết công tác năm 2025*.
- [4] Công an tỉnh Thanh Hóa (2025). *Báo cáo tổng kết công tác tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành xong án phạt tù giai đoạn 2020-2025*.
- [5] Công an tỉnh Thanh Hóa (2026). *Tài liệu hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về tái hòa nhập cộng đồng và sơ kết 2 năm thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn tỉnh*.
- [6] Thủ tướng Chính phủ (2023). *Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg, ngày 17/8/2023 về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù*.
- [7] Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa (2025). *Báo cáo phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, phương hướng năm 2026*.